

Số: 22/TB-ĐHKTCN

Cần Thơ, ngày 22 tháng 3 năm 2024

THÔNG BÁO

VỀ VIỆC TRIỂN KHAI, PHỔ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT THÁNG 3 NĂM 2024

Thực hiện Kế hoạch số 276/KH-ĐHKTCN ngày 25 tháng 3 năm 2024 của Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ về phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2024. Nhà trường triển khai phổ biến các văn bản luật được Quốc hội khóa XV, kỳ họp thứ 6, kỳ họp bất thường lần thứ năm thông qua “Luật Căn cước năm 2023; Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở năm 2023; Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự năm 2023” đến các đơn vị, viên chức, người lao động như sau:

1. **PHỔ BIẾN LUẬT CĂN CƯỚC NĂM 2023**

So với Luật căn cước 2014, Luật căn cước 2023 gồm 07 chương, 46 điều có những điểm mới nổi bật như sau:

Một là, đổi tên Căn cước công dân sang thẻ Căn cước.

Hai là, bỏ vân tay và quê quán trên thẻ Căn cước.

Ba là, cấp thẻ Căn cước cho người dưới 14 tuổi kể từ ngày 01/07/2024. Theo đó, khi Luật Căn cước có hiệu lực thì theo Điều 19 Luật này: “Người được cấp thẻ căn cước là công dân Việt Nam; Công dân Việt Nam từ đủ 14 tuổi trở lên phải thực hiện thủ tục cấp thẻ căn cước; Công dân Việt Nam từ 14 tuổi được cấp thẻ căn cước theo nhu cầu”.

Bốn là, bổ sung Giấy chứng nhận căn cước. Theo đó, giấy chứng nhận căn cước là giấy tờ tùy thân chứa đựng căn cước của người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch, do cơ quan quản lý căn cước cấp theo quy định của Luật Căn cước.

Năm là, rút ngắn thời gian cấp lại thẻ Căn cước. Theo Điều 26 Luật Căn cước, thời hạn cấp, cấp đổi, cấp lại thẻ Căn cước là 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Sáu là, phải cung cấp thông tin mông mắt. Theo quy định của Luật Căn cước chỉ có trường hợp trẻ dưới 06 tuổi thì mới không lấy thông tin sinh trắc học là mông mắt còn các độ tuổi còn lại đều phải thực hiện lấy thông tin này.

Bảy là, người dân sẽ có Căn cước điện tử. Một trong những nội dung đáng chú ý khác của điểm mới Luật Căn cước là bổ sung Căn cước điện tử. Theo đó, Điều 31 Luật Căn cước nêu rõ, mỗi công dân sẽ chỉ có 01 Căn cước điện tử. Đây là Căn cước được thể hiện qua tài khoản định danh điện tử.

2. Phổ biến Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở năm 2023

Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự (ANTT) ở cơ sở là lực lượng quần chúng được hình thành và phát triển qua các thời kỳ cách mạng, được bố trí ở cơ sở; có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ hết sức quan trọng, là tai mắt, là cánh tay nối dài hỗ trợ Công an cơ sở thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở gồm 5 chương, 33 điều, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2024. Có những nội dung cơ bản sau:

Thứ nhất, về phạm vi điều chỉnh: Luật Lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở năm 2023 quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, nguyên tắc tổ chức, hoạt động, quan hệ công tác, xây dựng lực lượng, bảo đảm điều kiện hoạt động và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức đối với lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở.

Thứ hai, về vị trí, chức năng của lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở: Luật quy định lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở là một trong những lực lượng quần chúng, được bố trí ở thôn, tổ dân phố, làm nòng cốt trong hỗ trợ Công an cấp xã giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp trong bảo vệ ANTT và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

So với quy định của pháp luật hiện hành đang quy định lực lượng bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách được thực hiện công tác quản lý, trực tiếp thực hiện biện pháp bảo đảm ANTT, Luật đã điều chỉnh thay đổi về vị trí, chức năng của các lực lượng này sau khi được kiện toàn thống nhất đó là chuyển từ vị trí, chức năng quản lý, trực tiếp thực hiện biện pháp bảo đảm ANTT sang vị trí, chức năng là lực lượng hỗ trợ Công an cấp xã thực hiện nhiệm vụ bảo vệ ANTT ở cơ sở.

Thứ ba, về tiêu chuẩn tuyển chọn: Luật quy định tiêu chuẩn về lý lịch, trình độ văn hóa, sức khỏe của người được tuyển chọn tham gia lực lượng bảo vệ ANTT ở cơ sở bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn, yêu cầu bảo đảm ANTT của từng vùng miền.

Thứ tư, về quan hệ công tác, phối hợp của lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở: Luật quy định quan hệ công tác với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Công an cấp xã và quan hệ phối hợp với các cơ quan, tổ chức đóng trên địa bàn cấp xã.

Thứ năm, về nhiệm vụ của lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở: Trên cơ sở rà soát, đánh giá thực trạng hoạt động hiện nay của các lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở, Luật đã điều chỉnh quy định về nhiệm vụ của các lực lượng này bảo đảm phù hợp với trình độ, năng lực và thể hiện rõ tính chất là lực lượng tham gia hỗ trợ lực lượng Công an cấp xã trong công tác bảo đảm ANTT ở cơ sở, không trùng lặp với nhiệm vụ của Công an cấp xã và chính quyền cơ sở với 06 nhóm nhiệm vụ được giao.

Thứ sáu, về sắp xếp, kiện toàn, bố trí lực lượng: Luật quy định kiện toàn thống nhất lực lượng bảo vệ dân phố, lực lượng Công an xã bán chuyên trách đang được tiếp tục sử dụng hiện nay và các chức danh Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng thành một lực lượng chung với tên gọi là lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở và được bố trí theo mô hình *Tổ bảo vệ ANTT* ở thôn, tổ dân phố, đơn vị dân cư tương đương.

Với việc điều chỉnh theo hướng nêu trên sẽ bảo đảm không làm tăng số lượng người tham gia hoạt động, không làm tăng chi ngân sách và góp phần kiện toàn, tinh gọn thống nhất một đầu mối; cắt bỏ được các khoản chi hỗ trợ cho nhiều lực lượng hiện nay đang tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở; bảo đảm linh hoạt, chủ động, nhanh chóng trong chỉ đạo, điều hành, thực hiện nhiệm vụ bảo vệ ANTT và phòng cháy, chữa cháy ở địa bàn cơ sở; khắc phục được những chồng chéo, mâu thuẫn trong thực hiện nhiệm vụ giữa các lực lượng và bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của các văn bản quy phạm pháp luật.

Thứ bảy, về bảo đảm điều kiện hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở: Luật quy định về bảo đảm điều kiện hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở là bảo đảm cân đối trong tổng mức chi thực tế hiện nay của các địa phương đang thực hiện và bảo đảm khả thi khi Luật này được ban hành.

3. Phổ biến Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự năm 2023

Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự năm 2023 gồm 06 chương, 34 điều có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2025 có những nội dung cơ bản sau:

Một là, Luật quy định rõ các vấn đề về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên, là trách nhiệm của toàn dân, của cả hệ thống chính trị, trong đó Quân đội nhân dân làm nòng cốt. Có chế độ, chính sách phù hợp cho các lực lượng quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự.

Hai là, Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự phải thống nhất theo quy hoạch, kế hoạch được phê duyệt; bảo đảm bí mật, an toàn, đúng mục đích, công năng sử dụng, phù hợp với từng loại, nhóm công trình quốc phòng và khu quân sự.

Ba là, Chính sách của Nhà nước trong quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự bao gồm: Bảo đảm nguồn lực cho quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự, ưu tiên địa bàn chiến lược, trọng điểm về quốc phòng, công trình quốc phòng, khu quân sự đặc biệt quan trọng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, phòng thủ bảo vệ Tổ quốc.

Bốn là, Có chế độ, chính sách phù hợp để bảo đảm yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, hộ gia đình, cá

nhân bị tác động, ảnh hưởng do hoạt động quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự. Nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến, hiện đại vào hoạt động quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự.

Năm là, Theo chức năng nhiệm vụ, mục đích sử dụng, công trình quốc phòng và khu quân sự phân thành loại A, loại B, loại C và loại D.

Sáu là, Theo tính chất quan trọng và yêu cầu quản lý, bảo vệ, công trình quốc phòng và khu quân sự phân thành Nhóm đặc biệt, Nhóm I, Nhóm II và Nhóm III.

Bảy là, Luật cũng quy định các hành vi bị nghiêm cấm như sau: Chiếm đoạt, chiếm giữ, lấn chiếm, xâm nhập trái phép; phá hoại, làm hư hỏng kiến trúc, kết cấu, trang thiết bị của công trình quốc phòng và khu quân sự; thu thập trái phép, chiếm đoạt, hủy hoại, làm lộ bí mật hồ sơ, tài liệu, thông tin công trình quốc phòng và khu quân sự; sử dụng trái phép, sai mục đích; chuyển mục đích sử dụng, phá dỡ công trình quốc phòng và di dời khu quân sự trái quy định của pháp luật; xây dựng, khai thác, đặt thiết bị làm ảnh hưởng đến kiến trúc, kết cấu, công năng sử dụng, an toàn, bí mật của công trình quốc phòng và khu quân sự; cản trở, chống đối việc thực hiện nhiệm vụ của lực lượng quản lý, bảo vệ hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự; lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, nhiệm vụ được giao trong quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự để trục lợi, xâm hại lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân.

Trên đây là Thông báo triển khai, phổ biến giáo dục pháp luật trong tháng 03 năm 2024 theo Kế hoạch số 276/KH-ĐHKTCN ngày 25 tháng 3 năm 2024 của Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ về phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2024./.

(Đính kèm Luật Căn cước năm 2023; Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở năm 2023; Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự năm 2023).

Nơi nhận:

- Ban giám hiệu;
- Các đơn vị trong Trường;
- VC, NLĐ;
- Lưu: VT, PC.



PGS.TS. Huỳnh Thanh Nhã